

Số: 232/KH-BCH

Lai Châu, ngày 15 tháng 7 năm 2026

KẾ HOẠCH

Nâng cao chất lượng hàng hóa, năng lực cạnh tranh của các sản phẩm chủ lực của khu vực kinh tế tập thể, Hợp tác xã tỉnh Lai Châu, từng bước thâm nhập sâu thị trường trong nước hướng đến xuất khẩu giai đoạn 2026-2030

Căn cứ Nghị quyết Đại hội Liên minh HTX tỉnh Lai Châu lần thứ V, nhiệm kỳ 2025-2030; Ban Chấp hành Liên minh HTX tỉnh ban hành Kế hoạch nâng cao chất lượng hàng hóa, năng lực cạnh tranh của các sản phẩm chủ lực của khu vực kinh tế tập thể, hợp tác xã của tỉnh Lai Châu, từng bước thâm nhập sâu thị trường trong nước hướng đến xuất khẩu giai đoạn 2026-2030, với các nội dung sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Cụ thể hóa Nghị quyết Đại hội Liên minh Hợp tác xã tỉnh Lai Châu lần thứ V, nhiệm kỳ 2025 – 2030 về phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã; nâng cao chất lượng hàng hóa, giá trị gia tăng và năng lực cạnh tranh của các sản phẩm chủ lực do hợp tác xã sản xuất, chế biến và tiêu thụ.

Hỗ trợ các hợp tác xã phát triển sản xuất theo hướng hàng hóa tập trung, hình thành vùng nguyên liệu ổn định, áp dụng các tiêu chuẩn chất lượng, truy xuất nguồn gốc, xây dựng thương hiệu và mở rộng thị trường tiêu thụ, từng bước tham gia sâu hơn vào chuỗi cung ứng trong nước và hướng tới xuất khẩu.

2. Yêu cầu

Việc triển khai thực hiện phải bảo đảm thiết thực, hiệu quả, phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương và nhu cầu của hợp tác xã; phát huy vai trò nòng cốt của Liên minh Hợp tác xã tỉnh trong công tác tư vấn, hỗ trợ, kết nối nguồn lực và đồng hành cùng hợp tác xã.

Tăng cường sự phối hợp giữa các sở, ban, ngành, địa phương, doanh nghiệp và các tổ chức liên quan nhằm huy động tối đa các nguồn lực hỗ trợ phát triển sản phẩm chủ lực của tỉnh.

3. Mục tiêu

3.1. Mục tiêu chung

Nâng cao chất lượng, giá trị gia tăng và khả năng cạnh tranh của các sản phẩm chủ lực do Tổ hợp tác, Hợp tác xã, Liên hiệp hợp tác xã sản xuất; thúc đẩy

phát triển sản xuất theo chuỗi giá trị, gắn với vùng nguyên liệu tập trung, ứng dụng khoa học công nghệ, tiêu chuẩn chất lượng và truy xuất nguồn gốc; mở rộng thị trường tiêu thụ trong nước, từng bước tham gia thị trường xuất khẩu.

3.2. Mục tiêu cụ thể

Phối hợp xây dựng từ 08-10 vùng nguyên liệu sản xuất nông nghiệp tập trung do HTX làm nòng cốt tổ chức sản xuất và liên kết với người dân.

Tư vấn, hỗ trợ 05-07 HTX đáp ứng điều kiện thuê đất, mặt bằng sản xuất đầu tư mở rộng nhà xưởng chế biến, kho bảo quản, dây chuyền sơ chế, chế biến, từng bước nâng cao chất lượng và giá trị sản phẩm.

Phân đầu có từ 15-20 sản phẩm được đăng ký nhãn hiệu, truy xuất nguồn gốc và tiêu chuẩn chất lượng, trong đó 05-07 sản phẩm có tiềm năng tham gia thị trường ngoài tỉnh và từng bước hướng tới xuất khẩu.

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Tuyên truyền, nâng cao nhận thức về chất lượng sản phẩm và phát triển thị trường

Đẩy mạnh tuyên truyền chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước về phát triển kinh tế tập thể, nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm, xây dựng thương hiệu, truy xuất nguồn gốc và phát triển thị trường tiêu thụ nông sản.

Tăng cường phổ biến các mô hình hợp tác xã sản xuất kinh doanh hiệu quả; giới thiệu các sản phẩm tiêu biểu, sản phẩm OCOP, sản phẩm chủ lực của tỉnh trên Cổng thông tin điện tử Liên minh Hợp tác xã tỉnh và các nền tảng truyền thông số.

2. Hỗ trợ nâng cao chất lượng sản phẩm, xây dựng thương hiệu và truy xuất nguồn gốc

Tư vấn, hỗ trợ các hợp tác xã áp dụng quy trình sản xuất tiên tiến, tiêu chuẩn chất lượng phù hợp như VietGAP, hữu cơ, OCOP và các tiêu chuẩn khác theo yêu cầu thị trường.

Phối hợp xây dựng các HTX đáp ứng điều kiện xây dựng, đăng ký và phát triển nhãn hiệu tập thể, nhãn hiệu chứng nhận, mã số mã vạch, truy xuất nguồn gốc sản phẩm; hỗ trợ hoàn thiện bao bì, nhãn mác, nhận diện thương hiệu và hồ sơ công bố chất lượng sản phẩm.

Phối hợp với các cơ quan chuyên môn hỗ trợ hợp tác xã tiếp cận các chương trình khoa học công nghệ, chuyển đổi số và nâng cao chất lượng sản phẩm.

3. Hỗ trợ phát triển vùng nguyên liệu và đầu tư hạ tầng sản xuất

3. Hỗ trợ phát triển vùng nguyên liệu và đầu tư hạ tầng sản xuất

Tập trung hỗ trợ các HTX xây dựng vùng nguyên liệu tập trung, ổn định, gắn với các sản phẩm chủ lực của tỉnh như chè, mắc ca, dược liệu, lúa đặc sản, chăn nuôi đại gia súc và các sản phẩm OCOP.

Phối hợp với các sở, ngành và địa phương rà soát, đề xuất cơ chế hỗ trợ đất đai, mặt bằng sản xuất; hỗ trợ HTX tiếp cận các nguồn vốn tín dụng ưu đãi để đầu tư mở rộng quy mô sản xuất, xây dựng nhà xưởng, kho bảo quản, cơ sở sơ chế và chế biến sản phẩm.

4. Hỗ trợ tiếp cận vốn, xúc tiến thương mại và mở rộng thị trường

Nâng cao hiệu quả hoạt động của Quỹ hỗ trợ phát triển hợp tác xã tỉnh; tư vấn, hướng dẫn hợp tác xã xây dựng phương án sản xuất kinh doanh khả thi để tiếp cận các nguồn vốn tín dụng ưu đãi.

Tổ chức các hoạt động xúc tiến thương mại, thương mại điện tử, kết nối cung cầu nhằm hỗ trợ các hợp tác xã tham gia các nền tảng thương mại điện tử, các chương trình xúc tiến thương mại, hội chợ, triển lãm, tuần hàng, sự kiện quảng bá, trưng bày, giới thiệu và tiêu thụ sản phẩm trong và ngoài tỉnh; hỗ trợ hợp tác xã kết nối với các tập đoàn, doanh nghiệp thu mua, chế biến, doanh nghiệp xuất khẩu, hệ thống siêu thị, chuỗi bán lẻ, các nhà phân phối và đối tác tiêu thụ trong nước, từng bước mở rộng thị trường, nâng cao năng lực cạnh tranh và hướng tới xuất khẩu đối với các sản phẩm chủ lực, sản phẩm OCOP và sản phẩm đặc trưng của tỉnh.

III. THỜI GIAN VÀ KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Thời gian

Giai đoạn 2026 – 2027: Khảo sát hiện trạng sản xuất, chế biến và tiêu thụ sản phẩm của các hợp tác xã; lựa chọn các HTX có sản phẩm đáp ứng điều kiện để tập trung hỗ trợ (Xây dựng từ 03 đến 04 vùng nguyên liệu tập trung); hỗ trợ từ 05 đến 07 sản phẩm đăng ký nhãn hiệu, truy xuất nguồn gốc.

Giai đoạn 2028 – 2029: Nhân rộng các mô hình hiệu quả; xây dựng thêm 05 đến 06 vùng nguyên liệu tập trung của HTX và hỗ trợ đầu tư hạ tầng sản xuất, chế biến cho các hợp tác xã đủ điều kiện.

Năm 2030, hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch; đánh giá, tổng kết mô hình và đề xuất cơ chế, chính sách và giải pháp giai đoạn tiếp theo.

2. Kinh phí

Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bố trí theo phân cấp ngân sách hiện hành; nguồn kinh phí lồng ghép từ các chương trình mục tiêu quốc gia, các

chương trình, dự án, kế hoạch khác có liên quan theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các nguồn hợp pháp khác theo quy định.

Hàng năm, căn cứ vào mục tiêu, nhiệm vụ của Kế hoạch, xác định những nội dung chi trong định mức, nội dung đặc thù cần phải bố trí trong dự toán, Liên minh HTX tỉnh có trách nhiệm tổng hợp báo cáo cấp trên trình cấp có thẩm quyền phê duyệt.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban Chấp hành Liên minh HTX tỉnh

Chỉ đạo triển khai thực hiện Kế hoạch hằng năm; tăng cường kiểm tra, giám sát; định kỳ nghe báo cáo, kịp thời chỉ đạo giải quyết khó khăn, vướng mắc; gắn kết quả thực hiện Kế hoạch với công tác thi đua, khen thưởng hằng năm và dịp sơ, tổng kết.

Giao cơ quan Liên minh HTX tỉnh là cơ quan đầu mối, tham mưu giúp Ban Chấp hành triển khai Kế hoạch, có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan, địa phương thực hiện các công việc sau:

Thông tin tuyên truyền và vận động HTX, THT tham gia Kế hoạch.

Hàng năm thống kê, tổng hợp nhu cầu về bồi dưỡng, hỗ trợ HTX, THT để lập kế hoạch và dự trù kinh phí.

Thực hiện tốt công tác tư vấn phát triển HTX, triển khai có hiệu quả công tác tư vấn, hỗ trợ tín dụng, tiếp cận thị trường, xây dựng thương hiệu quảng bá sản phẩm, tập huấn, bồi dưỡng nguồn nhân lực cho HTX...

Phối hợp với các sở, ngành liên quan nghiên cứu áp dụng, đề xuất sửa đổi, bổ sung chính sách hỗ trợ tổ chức, cá nhân thực hiện áp dụng tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, hệ thống quản lý, công cụ cải tiến năng suất chất lượng, công cụ hỗ trợ sản xuất thông minh, dịch vụ thông minh và một số nội dung khác có liên quan phù hợp với tỉnh; điều chỉnh Kế hoạch cho phù hợp với thực tế.

Tổ chức sơ kết, tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch.

2. Các đồng chí Ủy viên Ban Chấp hành

Phát huy vai trò trách nhiệm; chủ động triển khai thực hiện các nhiệm vụ theo chức năng, nhiệm vụ về phát triển KTTT, HTX theo lĩnh vực ngành, địa phương quản lý.

Làm tốt vai trò cầu nối, tập hợp các đề xuất, kiến nghị của các HTX trên địa bàn và trong lĩnh vực mình được phân công phụ trách.

3. Ban Kiểm tra

Thường xuyên giám sát, kiểm tra Kế hoạch này; kịp thời phát hiện những ưu điểm, khó khăn, hạn chế đề xuất, báo cáo Ban Thường vụ, Ban Chấp hành có giải pháp để lãnh đạo, chỉ đạo.

Trên đây là Kế hoạch nâng cao chất lượng hàng hóa, năng lực cạnh tranh các sản phẩm chủ lực của khu vực kinh tế tập thể, hợp tác xã của tỉnh Lai Châu, từng bước thâm nhập sâu thị trường trong nước hướng đến xuất khẩu giai đoạn 2026-2030 của BCH Liên minh HTX tỉnh; các tổ chức, cá nhân liên quan triển khai thực hiện hiệu quả Kế hoạch này./.

Nơi nhận:

- Các đ/c ủy viên BCH LMHTX;
- Cơ quan Liên minh HTX;
- Lưu: VT.

**TM. BAN CHẤP HÀNH
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Biên Cường